

# BÁC HỒ DỰ CẢM CHO ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975

HỒ NGỌC DIỆP

Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình

**B**ác Hồ, vị lãnh tụ thiên tài kính yêu của dân tộc, không những là nhà văn, nhà thơ, nhà quân sự, nhà văn hóa, nhà chính trị lỗi lạc, mà còn là nhà tiên tri tài ba.

Với Bác Hồ, Người vạch đường cho cả dân tộc theo đi, vì Người nắm chắc đích chiến đấu, chiến thắng từng chặng đường phía trước của cách mạng mà chính Người đang cầm lái con thuyền sinh mệnh của dân tộc.

*“Người ngồi đó với cây chì đỏ  
Vạch đường đi từng phút từng giờ”*  
(Sáng tháng năm - Tố Hữu)

Là một nhà lãnh đạo, do biết nhìn xa trông rộng, nắm vững thời cơ, Bác đã đề ra sách lược “xuất”, “nhập” đúng lúc, đúng thì để thực hiện mục tiêu chiến lược. Nhờ thế mà dân tộc ta mới có thể “lấy ít địch nhiều”, “lấy yếu chống mạnh” để “đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác” và cuối cùng giành thắng lợi một cách mỹ mãn.

Còn nhớ, năm 1942, Bác Hồ viết bài thơ dài “Lịch sử nước ta”. Mở đầu, Bác căn dặn mọi người hãy luôn luôn thường trực những hiểu biết về lịch sử dân tộc:

*Dân ta phải biết sử ta*

*Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam*

Sau khi “diễn ca” chen “trữ tình” về các giai đoạn lịch sử hào hùng của dân tộc. Cuối tác phẩm, có mục: “Những năm tháng quan trọng”. Sự kiện cuối cùng Bác đã viết: “Năm 1945 - Việt Nam độc lập”.

Bài thơ viết năm 1942, thế mà Bác đoán chắc 3 năm sau, tức năm 1945 thắng lợi của dân tộc nhất định sẽ đến. Và quả vậy, do biết nắm thời cơ, khi quân Nhật thua đau quân đồng minh, quân Anh, quân Tưởng đang sa lầy ở Đông Dương, Bác đã lãnh đạo toàn quân và toàn dân nhanh chóng vùng lên giành chính quyền từ tay phát xít Nhật để thành lập nước Việt Nam Dân

chủ Cộng hòa vào ngày 2/9/1945.

Tiếp đến, cuộc kháng chiến chống Pháp 9 năm diễn ra và kết thúc bằng đại thắng huy hoàng ở Điện Biên Phủ. Hòa bình mới chỉ lập lại trên một nửa đất nước từ vĩ tuyến 17 trở ra.

Hai mươi năm tiếp, cả nước lại lên đường trường chinh chống Mĩ xâm lược, chống lại một kẻ thù giàu mạnh, cường bạo nhất thế giới thế kỉ XX.

Bằng trí tuệ mẫn cán, Bác Hồ và Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân cả nước đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Ngày 7, 8, 11/2/1965, Mĩ đánh vào Đồng Hới, Quảng Bình mở màn cho cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc. Trong 3 ngày kịch chiến với không lực Hoa Kỳ, quân và dân Đồng Hới bằng súng bộ binh tầm thấp đã quật ngã nhiều máy bay siêu âm của Mĩ, tiêu diệt nhiều giặc lái và bắt sống, trong đó có Rô be Su Mếch cơ, một trong 11 phi công vũ trụ dự bị của Mĩ. Với sự kiện Đồng Hới thắng Mĩ trận đầu, Bác Hồ đã dự cảm và mạnh mẽ trả lời với nhà báo Đức Franz Faber trong cuộc họp báo sau những ngày đó: “Với Đồng Hới, Mĩ bắt đầu thua ở Việt Nam rồi đấy”. Và với con mắt chiến lược, thần thánh, cuối 1967, trong Hội nghị Cao cấp với các tướng lĩnh, bằng thực tế chiêm nghiệm qua chiến tranh Mĩ - Triều Tiên, Bác Hồ đã nói: “Sớm muộn rồi đế quốc Mĩ cũng sẽ đưa B52 ra đánh Hà Nội, rồi có thua nó mới chịu thua”. Quả vậy, 12 ngày đêm tháng 12/1972, cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mĩ vào Hà Nội và Hải Phòng đã hoàn toàn bại sản. Mĩ đã phải cúi gằm mặt, đặt chữ ký chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam tại Hội nghị Paris vào ngày 27/1/1973.

Rõ ràng, Bác Hồ đã báo trước những thắng lợi tất yếu mà quân và dân miền Bắc nói riêng, cả nước nói chung trong cái đích cuối cùng của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Điều ấy, Bác cũng đã từng viết trong di chúc của mình trước lúc Người đi xa (1969): “Cuộc chống Mĩ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn”. Và Người còn viết: “Dù gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mĩ nhất định sẽ cút khỏi nước ta, Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”.

Nhưng dự cảm ấy sự thực đã diễn ra vào ngày 30/4/1975, khi chiến dịch Hồ Chí Minh đại thắng.

Với nhãn quan khoa học, khi biết được sau những chiến thắng dồn dập ở miền Nam, đế quốc Mĩ và tay sai bị các lực lượng cách mạng dồn ép vào những thế bí, và quân dân miền Nam đang háo hức chuẩn bị một cuộc tổng tiến công nổi dậy khắp các đô thành vào tết Mậu Thân 1968 sẽ làm lung lay chế độ cai trị của Mĩ Ngụy tàn bạo trên một nửa đất nước phía Nam, buộc Mĩ và chính quyền tay sai phải ngồi vào bàn đàm phán 4 bên tại Paris (Pháp), trong bài thơ “Mừng xuân 68”, Bác Hồ đã viết:

*“Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua  
Thắng trận tin vui khắp nước nhà”*

Hai câu thơ vừa là lời báo trước vừa là lời chúc mừng của vị lãnh tụ tối cao của dân tộc đối với sự kiện lịch sử hào hùng cũng như phong trào cách mạng miền Nam và trong cả nước lúc bấy giờ.

Hai câu thơ cuối trong bài “Mừng xuân 68” là lời hiệu triệu, lời kêu gọi và đó cũng là lời báo trước về sự toàn thắng của cách mạng Việt Nam dù kẻ thù có hùng mạnh, xảo quyệt đến đâu của vị lãnh tụ dân tộc:

*“Nam Bắc thi đua đánh giặc Mĩ  
Tiến lên!  
Toàn thắng ắt về ta”*

Năm sau, năm 1969, năm Bác Hồ sức khỏe không được sung mãn và sau đó, Người đã đi vào cõi vĩnh hằng vào ngày 2/9, bài thơ chúc tết cuối cùng “Mừng xuân 69” là sự thể hiện sách lược, chiến lược tài tình của Đảng, của Bác đối với cách mạng trong cả nước để giành chiến thắng trong trận lịch sử cuối cùng:

*“Năm qua thắng lợi vẻ vang  
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to*

*Vì độc lập, vì tự do*

*Đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào  
Tiến lên!*

*Chiến sĩ, đồng bào!*

*Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn!”*

Hai câu đầu của bài thơ là lời tổng kết, chiến thắng năm qua và hiện tại của quân dân hai miền Nam Bắc. Hai câu tiếp là sách lược cách mạng để giành thắng lợi cuối cùng. Đó là “Mĩ cút”, thì “ngụy nhào”. Nghĩa là, đầu tiên phải đuổi Mĩ ra khỏi đất nước, sau đó mới tổng phản công đánh vào sào huyệt ngụy. Có như vậy mới có viễn cảnh: “Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn!”.

Quả vậy, năm 1973, Hiệp định Paris ký kết, Mĩ phải chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, với đại thắng mùa xuân mở ra từ tháng 3/1975 và kết thúc bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã ca khúc khải hoàn vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975 khi lá cờ của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam tung bay trên nóc dinh Độc Lập.

Bài thơ “Mừng xuân 1969” ra đời trước ngày Hiệp định Paris ký kết 4 năm và 6 năm trước ngày đất nước thống nhất, quả thật lời của Bác Hồ là lời của bậc tiên tri.

Kỷ niệm 40 năm ngày thống nhất đất nước (1975-2015), nghĩ về Bác ta càng hiểu hơn trí tuệ và tình cảm của Người.

Thật tự hào khi có Bác và được tiến lên dưới ngọn cờ của Bác, như nhà thơ Tố Hữu đã viết trong bài “Sáng tháng năm”:

*“Người là cha, là bác, là anh  
Quả tim lớn lọc trăm dòng máu nhỏ  
Người ngồi đó với cây chày đỏ  
Vạch đường đi từng phút, từng giờ  
Không gì vui bằng chiến đấu dưới cờ  
Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại”.*

### **Tài liệu tham khảo:**

1. Song Thành, “Một phương diện của thiên tài Hồ Chí Minh”, Tạp chí Cộng sản, số 13/2002.
2. Hoàng Đan, “Nghệ thuật quân sự và dự đoán tình hình”, Tạp chí Khoa học Quân sự, số 53 (11/2003).
3. Nguyễn Thế Tường, “Với Đồng Hới, Mĩ bắt đầu thua ở Việt Nam rồi đấy”, Báo Quảng Bình, số ngày 24/2/1015.